

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

QUYỂN 66

Phẩm 39: NHẬP PHÁP GIỚI (Phần 7)

Đồng tử Thiện Tài ở chỗ Cư sĩ Minh Trí được nghe môn giải thoát này rồi, thì du hành vào biển phước đức đó, sửa sang ruộng phước đức đó, ngưỡng vọng núi phước đức đó, hướng đến bến phước đức đó, khai phát tạng phước đức đó, quán sát pháp phước đức đó, làm thanh tịnh xe phước đức đó, ham muốn khối phước đức đó, phát sinh sức phước đức đó, thêm lớn uy lực phước đức đó.

Thiện Tài đi dần đến thành Sư tử, tìm Trưởng giả Bảo Kế khắp nơi, thấy Trưởng giả này đang ở trong chợ. Thiện Tài vội đến đánh lễ nơi chân Trưởng giả, đi quanh theo phía bên phải vô lượng vòng, dừng lại chấp tay thưa:

–Bạch Thánh giả! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà chưa biết Bồ-tát làm thế nào học hạnh Bồ-tát, tu đạo Bồ-tát?

Lành thay, Thánh giả! Xin vì tôi mà giảng nói đạo các Bồ-tát, để tôi nương đạo này đi đến trí Nhất thiết.

Lúc đó, Trưởng giả cầm tay Thiện Tài, dắt đến chỗ ông ở, chỉ nhà của ông, rồi bảo Thiện Tài:

–Này thiện nam! Hãy xem nhà của ta!

Lúc ấy, Thiện Tài thấy nhà của Trưởng giả Thanh Tịnh Quang Minh làm bằng chân kim, vách bằng bạch ngân, điện bằng pha lê, báu lưu ly màu biếc dùng làm lầu gác, trụ bằng báu đẹp xa cừ, khắp nơi trang nghiêm với trăm ngàn thứ châu báu, Sư tử tòa bằng xích châu ma-ni. Mân ma-ni và lưới trân châu giăng phía trên. Ao báu bằng mã não đầy nước thơm. Vô lượng cây báu bày hàng khắp nơi.

Nhà đó rộng rãi mười tầng, tám cửa.

Khi đã vào nhà, Thiện Tài theo thứ lớp mà quán sát; thấy tầng dưới hết, bố thí những thức uống ăn; thấy tầng thứ hai bố thí những y báu; thấy tầng thứ ba bố thí tất cả báu trang nghiêm; thấy tầng thứ tư bố thí những thể nữ và tất cả châu báu thượng diệu; thấy tầng thứ năm có chư Bồ-tát cho đến Bồ-tát năm địa vân tập, diễn nói các pháp lợi ích thế gian, thành tựu tất cả môn Đà-la-ni, các ấn Tam-muội, các hạnh Tam-muội, trí tuệ quang minh; thấy tầng thứ sáu có chư Bồ-tát đều đã thành tựu trí tuệ sâu xa, thông đạt thấu tỏ các pháp tánh, thành tựu môn Tam-muội Tổng trì rộng lớn không chướng ngại, việc làm vô ngại chẳng trụ nơi hai pháp, ở trong vô số đạo tràng trang nghiêm đẹp đẽ cùng tập hội phân biệt, hiển thị môn Bát-nhã ba-la-mật. Đó là môn Bát-nhã ba-la-mật tạng tịch tĩnh, môn Bát-nhã ba-la-mật khéo phân biệt trí của các chúng sinh, môn Bát-nhã ba-la-mật chẳng thể động chuyển, môn Bát-nhã ba-la-mật quang minh lìa dục, môn Bát-nhã ba-la-mật tạng chẳng thể hàng phục, môn Bát-nhã ba-la-mật chiếu luân chúng sinh, môn Bát-nhã ba-la-mật tạng biển, môn Bát-nhã ba-la-mật phổ nhãn, môn Bát-nhã ba-la-mật nhập tạng vô tận, môn Bát-nhã ba-la-mật nhập tất cả biển phương tiện, môn Bát-nhã ba-la-mật nhập tất cả biển thế gian, môn Bát-nhã ba-la-mật vô ngại

biện tài, môn Bát-nhã ba-la-mật tùy thuận chúng sinh, môn Bát-nhã ba-la-mật quang minh vô ngại, môn Bát-nhã ba-la-mật thường quán túc duyên mà bủa mây pháp, diễn nói trăm vạn vô số môn Bát-nhã ba-la-mật như vậy; thấy tầng lầu thứ bảy có chư Bồ-tát chứng đắc nhãn như hưởng, dùng trí phương tiện phân biệt quán sát mà được xuất ly, đều có thể nghe và thọ trì chánh pháp của chư Phật; thấy tầng lầu thứ tám có vô lượng Bồ-tát cùng hội họp trong đó, đều được thần thông không còn thoái chuyển, có thể dùng một âm thanh nêu bày khắp mười phương cõi, thân của các vị ấy hiện khắp tất cả đạo tràng, cùng khắp pháp giới, vào khắp cảnh Phật, thấy khắp thân Phật, ở trong khắp chúng hội của tất cả Phật làm bậc thượng thủ, diễn thuyết các pháp; thấy tầng lầu thứ chín, chư Bồ-tát nhất sinh bố xứ tập hội trong đó; thấy tầng lầu thứ mười, chư Phật Như Lai ngự đầy trong đó, từ mới phát tâm tu hạnh Bồ-tát vượt xuất sinh tử, thành tựu đầy đủ các đại nguyện và sức thần thông, làm thanh tịnh cõi Phật và đạo tràng chúng hội, chuyển chánh pháp luân, điều phục chúng sinh, tất cả như thế, đều làm cho thấy rõ.

Đồng tử Thiện Tài thấy sự như vậy rồi, bạch rằng:

–Bạch Thánh giả! Do duyên gì mà khiến chúng hội này thanh tịnh? Gieo căn lành gì mà được phước báo như vậy?

Trưởng giả nói:

–Này thiện nam! Ta nhớ thuở quá khứ, trải qua số kiếp nhiều như số vi trần của cõi Phật, có thế giới tên là Viên mãn trang nghiêm, Phật hiệu là Như Lai Vô Biên Quang Minh Pháp Giới Phổ Trang Nghiêm Vương, đầy đủ mười tôn hiệu.

Đức Phật đó vào thành, ta tấu nhạc và đốt một nén hương cúng dường. Ta đem công đức ấy hồi hướng về ba điều:

1. Xa lìa hẳn tất cả sự nghèo cùng khốn khổ.
2. Thường thấy chư Phật và Thiện tri thức.
3. Hằng nghe chánh pháp.

Do nhân duyên đó mà được phước báo này.

Này thiện nam! Ta chỉ biết mỗi môn giải thoát tạng báu vô lượng phước đức của Bồ-tát. Còn như chư Đại Bồ-tát được tạng báu công đức chẳng thể nghĩ bàn, nhập biển thân Như Lai không phân biệt, thọ mây pháp vô thượng không phân biệt, tu công đức đạo cụ không phân biệt, khởi lười hạnh Phổ hiền không phân biệt, nhập cảnh giới Tam-muội không phân biệt, bình đẳng thiện căn Bồ-tát không phân biệt, trụ nơi chỗ trụ của Như Lai không phân biệt, chứng ba đời bình đẳng không phân biệt, trụ nơi cảnh giới phổ nhãn không phân biệt, trụ tất cả kiếp không có mỗi một, thì ta làm sao biết hết được nói hết được hạnh công đức đó.

Này thiện nam! Phương Nam của xứ này có một nước tên là Đẳng căn, nước đó có thành tên là Phổ môn, trong thành có Trưởng giả tên là Phổ Nhãn. Ông đến đó hỏi: Bồ-tát làm thế nào học hạnh Bồ-tát, tu đạo Bồ-tát?

Đồng tử Thiện Tài đánh lễ nơi chân của Trưởng giả Bảo Kế, đi quanh theo phía bên phải vô lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng, rồi từ tạ ra đi.

Lúc đó, Thiện Tài được nghe môn giải thoát Tạng báu vô lượng phước đức của Bồ-tát ở nơi Trưởng giả Bảo Kế rồi, được vào sâu được vô lượng tri kiến của chư Phật, an trụ vô lượng thắng hạnh của Bồ-tát, thấu rõ vô lượng phương tiện của Bồ-tát, mong cầu vô lượng pháp môn của Bồ-tát, làm thanh tịnh vô lượng tin hiểu của Bồ-tát, làm sáng rõ vô lượng căn của Bồ-tát, thành tựu vô lượng niềm vui của Bồ-tát, thông đạt vô lượng môn hành của Bồ-tát, tăng trưởng vô lượng nguyện lực của Bồ-tát, kiến lập cơ

pháp không gì hơn của Bồ-tát, khởi trí Bồ-tát, chiếu soi pháp Bồ-tát.

Thiện Tài đi dần đến nước Đàng căn, tìm hỏi thành Phổ môn. Dù trải qua nhiều gian lao nhưng chẳng nệ khó nhọc, chỉ nhờ lời dạy của Thiện tri thức, nguyện thường được thân cận để phụng sự cúng dường, sách tấn các căn, lìa các phóng dật.

Sau đó, Thiện Tài đến được thành Phổ môn, thấy trăm ngàn thôn xóm vây bọc chung quanh, tường thành cao nghiêm, đường xá rộng rãi bằng phẳng, thấy Trưởng giả Phổ Nhân liền đến nơi đánh lễ, chấp tay đứng thẳng, thưa:

–Bạch Thánh giả! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nhưng chưa biết Bồ-tát làm thế nào học hạnh Bồ-tát, tu đạo Bồ-tát?

Trưởng giả nói:

–Lành thay! Lành thay! Này thiện nam! Ông đã có thể phát tâm Vô thượng Bồ-đề.

Này thiện nam! Ta biết các bệnh của tất cả chúng sinh. Như là bệnh phong đàm, nóng, cổ độc, quỷ mị dựa, cho đến bị nước bị lửa làm tổn hại, hết thấy những bệnh như thế ta đều có thể dùng phương tiện chữa lành cả.

Này thiện nam! Mười phương chúng sinh, những kẻ có bệnh đến ta, ta đều chữa trị cho họ được lành mạnh. Lại lấy nước thơm tắm rửa thân thể họ. Lại ban cho họ những hương hoa, chuỗi báu, y phục đẹp, những đồ trang sức, đồ ăn thức uống và những vàng bạc, tất cả đều đầy đủ không ai thiếu thốn. Rồi sau mới vì họ tùy cơ nghi thuyết giảng chánh pháp:

Vì người tham dục nhiều dạy họ quán bất tịnh; vì người sân hận nhiều dạy họ quán Từ bi; vì người ngu si nhiều dạy họ phân biệt các tướng pháp; vì người đủ cả ba thứ phiền não thì dạy họ pháp môn thù thắng; vì muốn cho họ phát tâm Bồ-đề, nên tán dương công đức của tất cả chư Phật; vì muốn cho họ khởi tâm đại Bi, nên hiển thị vô lượng khổ não nơi sinh tử; vì muốn cho họ tăng trưởng công đức nên tán thán tu tập vô lượng phước trí; vì muốn cho họ phát đại nguyện nên xưng tán công hạnh điều phục chúng sinh; vì muốn cho họ tu hạnh Phổ hiền, nên nói Bồ-tát ở tất cả cõi trong tất cả kiếp tu những công hạnh; vì muốn cho họ đủ tướng tốt của Phật, nên tán dương Thí ba-la-mật, vì muốn cho họ được thân thanh tịnh của Phật có thể đến khắp tất cả xứ, nên tán dương Giới ba-la-mật; vì muốn cho họ được thân trí tuệ chẳng thể nghĩ bàn của Phật, nên tán dương Nhẫn ba-la-mật; vì muốn cho họ được thân không gì có thể hơn của Phật, nên tán dương Tinh tấn ba-la-mật; vì muốn cho họ được thân thanh tịnh vô đẳng nên tán dương Thiền ba-la-mật; vì muốn cho họ hiển hiện Pháp thân thanh tịnh của Như Lai, nên tán dương Bát-nhã ba-la-mật; vì muốn cho họ hiện sắc thân thanh tịnh của Phật Thế Tôn, nên tán dương Phương tiện ba-la-mật; vì muốn cho họ vì các chúng sinh trụ nơi tất cả kiếp, nên tán dương Nguyện ba-la-mật; vì muốn cho họ hiện thân thanh tịnh qua hết tất cả cõi Phật, nên tán dương Lực ba-la-mật; vì muốn cho họ hiện thân thanh tịnh tùy tâm chúng sinh làm cho họ hoan hỷ, nên tán dương Trí ba-la-mật; vì muốn cho họ được thân rất ráo thanh tịnh vi diệu, nên tán dương việc lìa hẳn tất cả pháp bất thiện.

Bố thí như vậy rồi, bảo họ trở về.

Này thiện nam! Ta lại khéo biết phương pháp hòa hợp tất cả thứ hương. Như là hương vô đẳng, hương tân-đầu-ba-la, hương vô thắng, hương giác ngộ, hương A-lô-na-bạt-đề, hương kiên hắc chiên-đàn, hương ô-lạc-ca chiên-đàn, hương trầm thủy, hương bất động chư căn. Tất cả các loại hương như vậy, ta đều biết cách làm.

Này thiện nam! Ta cầm hương này để cúng dường, thấy khắp chư Phật thỏa mãn bản nguyện. Đó là nguyện cứu giúp tất cả chúng sinh, nguyện làm nghiêm tịnh tất cả

cõi Phật, nguyện cúng dường tất cả Như Lai.

Này thiện nam! Lúc đốt thứ hương này, trong mỗi mỗi hương phát ra vô lượng hương, đến khắp chúng hội đạo tràng của tất cả chư Phật trong tất cả mười phương pháp giới, hoặc làm hương cung, hoặc làm hương điện, hương lan can, hương tường rào, hương hào thành, hương cửa nẻo, hương lầu gác, hương bán nguyệt, hương lọng, hương cờ, hương phướn, hương trướng, hương màn lưới, hương hình tượng, hương các thứ trang nghiêm, hương ánh sáng, hương mây tuôn mưa, xú xú sung mãn để làm trang nghiêm.

Này thiện nam! Ta chỉ biết mỗi pháp môn làm cho tất cả chúng sinh thấy chư Phật hoan hỷ. Còn như chư Đại Bồ-tát như đại dực vương, hoặc thấy, hoặc nghe, hoặc nhớ nghĩ, hoặc đồng ở, hoặc đi theo, hoặc xưng danh hiệu đều được lợi ích không lường lường, hoặc có chúng sinh vừa được gặp gỡ tất làm cho tiêu hết tất cả phiền não, vào Phật pháp, lìa khổ uẩn, dứt hẳn sự kinh sợ về tất cả sinh tử, đến chỗ trí Nhất thiết, vô sở úy, dẹp tan tất cả núi lớn sinh tử, an trụ nơi chỗ vui bình đẳng tịch diệt, thì ta làm sao biết hết được, nói hết được hạnh công đức đó?

Này thiện nam! Phương Nam của xứ này có một thành lớn tên là Đa-la Tràng, có nhà vua tên là Vô Yểm Túc. Ông đến đó hỏi Bồ-tát làm thế nào học hạnh Bồ-tát, tu đạo Bồ-tát?

Đồng tử Thiện Tài đánh lễ nơi chân Trưởng giả Phổ Nhân, đi quanh vô lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng, rồi rời từ tạ ra đi.

Lúc đó, Đồng tử Thiện Tài nhớ nghĩ, tư duy về lời dạy của Thiện tri thức. Nghĩ là Thiện tri thức có thể thấu nhận ta, có thể bảo vệ làm cho ta không thoái chuyển nơi Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Tư duy như vậy sinh tâm hoan hỷ, tâm tin tịnh, tâm rộng lớn, tâm thư thái, tâm hớn hởi, tâm mừng rỡ, tâm thắng diệu, tâm tịch tĩnh, tâm trang nghiêm, tâm không chấp trước, tâm vô ngại, tâm bình đẳng, tâm tự tại, tâm trụ nơi pháp, tâm đến khắp cõi Phật, tâm thấy Phật trang nghiêm, tâm chẳng bỏ mười Lực.

Đồng tử Thiện Tài lần lượt du hành qua các cõi nước, thôn ấp, đến thành Đa-la tràng, hỏi thăm chỗ ở của vua Vô Yểm Túc.

Mọi người bảo nhà vua hiện ở tại chánh điện, ngồi nơi tòa Sư tử, tuyên bố pháp hóa, điều phục chúng sinh, kẻ đáng trị tội thì trị, kẻ đáng phạt thì phạt, kẻ đáng thù phục thì thù phục, phạt tội ác của họ, giải quyết sự tranh tụng của họ, vỗ về người cô cùng yêu đuối, làm cho dân chúng dứt hẳn sự giết hại, trộm cướp, tà dâm. Cũng làm cho họ bỏ sự nói dối, nói hai lưỡi, nói thô ác, nói thêu dệt. Lại làm cho họ xa lìa tham lam, sân hận, tà kiến.

Thiện Tài theo chỗ chỉ dẫn của mọi người mà đến chánh điện, từ xa nhìn thấy nhà vua ngự nơi tòa Na-la-diên kim cang. Tòa này chân bằng vô số thứ báu, vô lượng hình tượng để trang nghiêm, dây vàng làm lưới giăng phía trên.

Nhà vua đầu đội mào báu như ý ma-ni trang nghiêm trên đầu. Vàng Diêm-phù-đàn làm hình bán nguyệt để trang nghiêm nơi trán. Đế thanh ma-ni làm vòng tai hai bên đối nhau buông xuống. Ma-ni vô giá làm chuỗi đeo nơi cổ. Ma-ni đẹp cõi trời làm ấn xuyên mang nơi cánh tay.

Vàng Diêm-phù-đàn làm lọng. Các báu xen lẫn dùng làm vàng cọng. Cán bằng châu báu đại lưu ly. Ma-ni quang vị dùng làm núm. Các báu làm linh hằng vang ra tiếng diệu, phóng ra ánh sáng lớn chiếu khắp mười phương.

Lọng báu trên đây che cho nhà vua.

Vua Vô Yểm Túc có uy lực lớn, có thể làm khuất phục chúng khác, không ai địch

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

lại, dùng lụa lìa cấu quần trên đỉnh, mười ngàn đại thần cùng xử lý quốc sự.

Trước mặt nhà vua, hai bên có mười vạn lính mạnh, hình mạo xấu ác, y phục thô sơ, tay cầm binh khí, xắn tay trợn mắt, ai trông thấy cũng phải kinh sợ.

Những chúng sinh Phạm vương pháp, hoặc trộm vật của người, hoặc hại mạng người, hoặc xâm phạm vợ người, hoặc sinh tà kiến, hoặc khởi sân hận, hoặc tham lam ganh ghét, tạo đủ các loại nghiệp ác như thế, thân bị năm thứ trói buộc dắt đến chỗ vua, tùy theo chỗ họ phạm mà trị tội.

Hoặc chặt tay chân, hoặc cắt tai mũi, hoặc khoét đôi mắt, hoặc chém đầu, hoặc lột da, hoặc phân thân, hoặc đem nấu, hoặc đem đốt, hoặc dắt lên núi cao xô té xuống. Vô lượng sự hành hình độc ác như vậy, tiếng phạm nhân kêu khóc dường như trong địa ngục Chúng hợp.

Thấy thế, Thiện Tài nghĩ: Tôi vì tạo lợi ích cho chúng sinh mà cầu hạnh Bồ-tát, tu đạo Bồ-tát.

Nay nhà vua Vô Yểm Túc này diệt pháp lành tạo đại tội, bức não chúng sinh cho đến giết hại sinh mạng không sợ bị đọa nơi đường ác sau này.

Sao ta lại đến đây muốn cầu pháp, phát tâm đại Bi cứu giúp chúng sinh?

Lúc Thiện Tài nghĩ như vậy, trên hư không có vị trời bảo:

–Này thiện nam! Ông phải ghi nhớ lời dạy của Trưởng giả Phổ Nhãn.

Thiện Tài ngửa mặt nói:

–Tôi luôn ghi nhớ không hề xao lãng.

Trời bảo:

–Thiện nam! Chớ rời lời của Thiện tri thức. Thiện tri thức có thể dắt dẫn ông đến chỗ an ổn, không hiểm nạn.

Này thiện nam! Bồ-tát có trí phương tiện thiện xảo chẳng thể nghĩ bàn, trí thâm nhận chúng sinh chẳng thể nghĩ bàn, trí hộ niệm chúng sinh chẳng thể nghĩ bàn, trí thành tựu chúng sinh chẳng thể nghĩ bàn, trí bảo vệ chúng sinh chẳng thể nghĩ bàn, trí độ thoát chúng sinh chẳng thể nghĩ bàn, trí điều phục chúng sinh chẳng thể nghĩ bàn.

Thiện Tài nghe xong, liền đến đánh lễ nơi chân vua Vô Yểm Túc, tâu:

–Bạch Thánh giả! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà chưa biết Bồ-tát làm thế nào học hạnh Bồ-tát, làm thế nào tu đạo Bồ-tát?

Tôi nghe Thánh giả khéo dạy bảo, xin vì tôi mà giảng nói.

Vua Vô Yểm Túc xử lý quốc sự xong, cầm tay Thiện Tài dắt vào nội cung bảo cùng ngồi, nói:

–Này thiện nam! Ông hãy quán sát cung điện của ta ở đây.

Tuân lời nhà vua, Thiện Tài quán sát khắp cung, thấy cung điện này rộng lớn vô cùng, đều làm bằng diệu bảo. Tường rào bao quanh bằng bảy báu, trăm ngàn thứ báu dùng tạo các lầu gác, tất cả sự trang nghiêm đều tốt đẹp, vô số lưới báu ma-ni giăng che phía trên. Mười ức thị nữ đoan trang xinh đẹp khả ái, phàm làm việc gì đều khéo léo, thức khuya dậy sớm, tâm ý Nhu thuận, làm theo ý nhà vua.

Vua Vô Yểm Túc bảo Thiện Tài:

–Này thiện nam! Theo ý ông thì sao? Nếu ta thật sự gây nghiệp ác thì sao lại được quả báo tốt đẹp này, sắc thân như vậy, quyến thuộc như vậy, giàu sang như vậy, tự tại như vậy?

Này thiện nam! Ta được pháp giải thoát như huyễn của Bồ-tát.

Này thiện nam! Nước của ta, dân chúng nhiều người làm việc trộm cướp, giết hại,

cho đến tà kiến. Dùng phương tiện khác thì không thể làm cho họ bỏ nghiệp ác.

Này thiện nam! Ta vì điều phục các chúng sinh đó mà hóa hiện những người ác tạo nghiệp tội, thọ đủ loại thống khổ, làm cho những chúng sinh làm ác thấy như vậy rồi tâm sinh kinh sợ, tâm sinh nhàm chán xa lìa, tâm sinh khiếp hãi, dứt trừ tất cả việc làm ác, phát tâm Vô thượng Bồ-đề.

Này thiện nam! Ta dùng phương tiện thiện xảo như vậy làm cho dân chúng bỏ mười nghiệp ác, an trụ mười hạnh lành, rốt ráo an lạc, rốt ráo ổn định, rốt ráo trụ ở bậc Nhất thiết trí.

Này thiện nam! Thân, ngữ, ý của ta chưa từng làm hại đến một chúng sinh.

Như tâm ý của ta, thà ở vị lai chịu khổ vô gián, chứ không dấy một niệm làm khổ cho một con muỗi con kiến, huống lại làm khổ cho con người. Vì người là phước điền có thể sinh tất cả những pháp lành.

Này thiện nam! Ta chỉ được mỗi môn giải thoát như huyễn này. Còn như chư Đại Bồ-tát được Vô sinh nhẫn, biết các đường các cõi đều như huyễn, những hạnh Bồ-tát như hóa, tất cả thế gian đều như bóng, tất cả pháp đều như mộng, nhập pháp môn chân như tướng vô ngại, tu hành tất cả các hạnh như lưới Đế Thích, dùng trí vô ngại đi trong các cảnh giới, nhập khắp tất cả Tam-muội bình đẳng, đối với Đà-la-ni đã được tự tại, thì ta làm sao nói hết được, biết được hạnh công đức đó.

Này thiện nam! Phương Nam của xứ này có thành tên là Diệu quang, nhà vua tên là Đại Quang. Ông qua đó hỏi Bồ-tát làm thế nào học hạnh Bồ-tát, tu đạo Bồ-tát?

Đồng tử Thiện Tài đánh lễ nơi chân vua Vô Yểm Túc, đi quanh theo phía bên phải vô lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng, rồi rời từ tạ ra đi.

Bấy giờ, Thiện Tài nhất tâm chánh niệm về pháp môn như huyễn trí của nhà vua, tư duy về môn giải thoát như huyễn của nhà vua, quán sát về pháp tánh như huyễn của nhà vua, phát nguyện như huyễn, làm thanh tịnh pháp như huyễn, ở khắp tất cả ba đời như huyễn mà khởi những biến hóa như huyễn.

Tư duy như vậy, Thiện Tài lần lượt đi đến thành ấp, thôn xóm, hoặc đi qua đồng hoang, hang hố hiểm nạn, vẫn không mệt mỏi biếng lười, chưa từng ngơi nghỉ, sau đó mới đến thành Diệu quang, hỏi người mới gặp về thành Diệu quang ở đâu. Người ấy đáp chính đây là thành Diệu quang, là chỗ ngự của vua Đại quang.

Đồng tử Thiện Tài hoan hỷ vô lượng nghĩ, thiện tri thức của ta ở trong thành này. Nay ta chắc sẽ được thân cận, được nghe công hạnh của chư Bồ-tát, được nghe môn xuất yếu của chư Bồ-tát, được nghe pháp của chư Bồ-tát đã chứng, được nghe công đức chẳng thể nghĩ bàn của chư Bồ-tát, được nghe sự tự tại chẳng thể nghĩ bàn của chư Bồ-tát, được nghe pháp bình đẳng chẳng thể nghĩ bàn của chư Bồ-tát, được nghe sự dũng mãnh chẳng thể nghĩ bàn của chư Bồ-tát, được nghe cảnh giới thanh tịnh rộng lớn chẳng thể nghĩ bàn của chư Bồ-tát.

Thiện Tài nghĩ như vậy rồi, vào thành Diệu quang, thấy thành này xây bằng bảy báu: Kim, ngân, lưu ly, pha lê, trân châu, xa cừ, mã não, hào sâu bằng bảy báu, bảy lớp bao quanh, nước tám công đức đầy trong đó, đáy trải cát chân kim, hoa sen bốn màu xanh, vàng, đỏ, trắng nở đầy khắp mặt nước, cây Đa-la báu bảy lớp thẳng hàng, bảy thứ kim cang làm tường rào bao quanh. Đó là tường bằng kim cang sư tử quang minh, tường bằng kim cang không gì hơn được, tường bằng kim cang chẳng thể hoại, tường bằng kim cang không thể hủy, tường bằng kim cang kiên cố vô ngại, tường bằng kim cang thắng diệu vô song tạng, tường bằng kim cang lìa trần thanh tịnh. Tất cả đều

dùng vô số ma-ni diệu bảo xen lẫn trang nghiêm. Các thứ báu xây thành tháp gác.

Thành đó ngang rộng mười do-tuần, chung quanh tám phương có tám cửa đều dùng bảy báu trang hoàng khắp nơi. Đất bằng châu báu Tỳ-lưu-ly, nhiều thứ trang nghiêm rất đáng mến thích.

Trong thành có mười ức đường xá. Ở mỗi con đường đều có vô số vạn ức dân chúng ở. Có vô số lầu gác bằng vàng Diêm-phù-đàn, lưới Tỳ-lưu-ly ma-ni che phía trên. Vô số lầu gác bằng bạch ngân, lưới xích trân châu ma-ni giăng phía trên. Vô số lầu gác bằng Tỳ-lưu-ly, lưới ma-ni diệu tạng giăng phía trên. Vô số lầu gác bằng pha lê, lưới ma-ni vương vô cấu tạng giăng phía trên. Vô số lầu gác bằng châu báu ma-ni ánh sáng chiếu thể gian, lưới ma-ni vương nhật tạng giăng phía trên. Vô số lầu gác bằng báu ma-ni để thanh, lưới ma-ni vương diệu quang giăng phía trên. Vô số lầu gác bằng ma-ni vương chúng sinh hải, lưới ma-ni vương diệm quang giăng phía trên. Vô số lầu gác bằng báu kim cang, lưới ma-ni vương vô năng thắng tràng giăng phía trên. Vô số lầu gác bằng hắc chiên-đàn, lưới thiên mạn-đà-la hoa giăng phía trên. Vô số lầu gác bằng vô đẳng hương vương, lưới nhiều thứ hoa giăng phía trên.

Thành Diệu quang còn có vô số lưới ma-ni, vô số lưới linh báu, vô số lưới hương trời, vô số lưới hoa trời, vô số lưới hình tượng báu, vô số lưới y tướng báu, vô số tướng lọng báu, vô số tướng lầu gác báu, vô số tướng tràng hoa báu giăng che.

Khắp nơi dựng lọng cờ phướn báu.

Trong thành Diệu quang có một lầu gác tên là chánh pháp tạng, trang nghiêm với vô số báu vật chói sáng rực rỡ, không gì sánh bằng, nhìn xem không chán.

Vua Đại Quang thường ở trong lầu này.

Đồng tử Thiện Tài đối với những vật châu báu đẹp và các nam nữ cho đến cảnh giới sáu trần này đều không ái chấp tham đắm. Chỉ chánh tư duy về pháp cứu cánh nhất tâm mong muốn thấy Thiện tri thức.

Thiện Tài đi dần vào thành thấy vua Đại Quang ngồi nơi tòa Sư tử rộng lớn trang nghiêm Tạng hoa sen báu ma-ni như ý, ở giữa ngã tư đường, cách lầu chánh pháp tạng không xa. Chân tòa này bằng châu báu lưu ly màu biếc, lụa vàng làm màn, các báu làm lưới, Thiên y thượng diệu làm nệm.

Thân nhà vua trang nghiêm bằng hai mươi tám tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp, như ánh sáng núi vàng, màu sắc rực rỡ, như mặt trời trên không oai quang chói mắt, như mặt trăng tròn làm mát mẻ người nhìn, như Phạm thiên vương ở giữa Phạm chúng, như biển lớn công đức pháp bảo không cùng tận, như núi Tuyết trang hoàng với rừng cây tướng tốt, như mây lớn hay rền sấm pháp cảnh tỉnh mọi loài, như hư không hiển hiện những tính tướng pháp môn, như núi Tu-di bốn màu hiện khắp biển tâm của chúng sinh, như đảo báu đầy những trí báu.

Trước tòa của vua ngự có từng khối châu báu như vàng, bạc, lưu ly, ma-ni, trân châu, san hô, hổ phách, kha bối, bích ngọc, y phục, chuỗi báu và những thức ăn thức uống vô lượng, vô biên đầy đủ các thứ.

Lại thấy vô lượng trăm ngàn muôn ức xe báu thượng diệu, trăm ngàn muôn ức những kỹ nhạc cõi trời, trăm ngàn muôn ức những hương thơm cõi trời, trăm ngàn muôn ức thuốc men và đồ dùng. Tất cả những thứ ấy đều là ngọc tốt. Vô lượng bò sữa, móng sừng màu chân kim, vô lượng ngàn ức nữ nhân đoan chánh, chiên-đàn thượng diệu thoa trên thân, trang sức với Thiên y, chuỗi báu, đều giới về sáu mươi bốn nghề, hiểu rõ tình thế phép tắc tùy theo tâm của chúng sinh mà cung cấp bố thí.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Bốn bên ngã tư đường đều để đây những đồ dùng nhu yếu. Mỗi bên lề đường đều có hai mươi ức Bồ-tát đem những vật này bố thí cho các chúng sinh, vì muốn thấu phục giáo hóa khắp chúng sinh, vì muốn cho chúng sinh đều được hoan hỷ, vì muốn cho chúng sinh được phấn khích, vì muốn cho chúng sinh tâm được thanh tịnh, vì muốn cho chúng sinh được trong lành, vì diệt trừ phiền não cho chúng sinh, vì làm cho chúng sinh biết tất cả nghĩa lý, vì làm cho chúng sinh nhập đạo trí Nhất thiết, vì làm cho chúng sinh bỏ tâm oán thù, vì làm cho chúng sinh lìa sự ác nơi thân ngữ, vì làm cho chúng sinh dứt các tà kiến, vì khiến cho chúng sinh làm thanh tịnh các nghiệp đạo.

Khi ấy, Thiện Tài đánh lễ nơi chân vua Đại Quang, cung kính đi quanh theo phía bên phải vô lượng vòng, chấp tay đứng tâu:

–Bạch Thánh giả! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà chưa biết Bồ-tát làm thế nào học hạnh Bồ-tát, tu đạo Bồ-tát?

Tôi nghe Thánh giả có thể khéo chỉ bảo, xin dạy cho tôi.

Vua nói:

–Này thiện nam! Ta tịnh tu hạnh Đại từ trang của Bồ-tát. Ta đầy đủ hạnh Đại từ trang của Bồ-tát.

Này thiện nam! Ta ở chỗ vô lượng trăm ngàn muôn ức cho đến vô số vô số Đức Phật thừa hỏi pháp này, tư duy quán sát, tu tập trang nghiêm.

Này thiện nam! Ta dùng pháp này làm vua, dùng pháp này dạy bảo, dùng pháp này thấu nhận, dùng pháp này mà theo thế gian, dùng pháp này dẫn dắt chúng sinh, dùng pháp này khiến chúng sinh tu hành, dùng pháp này khiến chúng sinh hưởng nhập, dùng pháp này cho chúng sinh phương tiện, dùng pháp này khiến chúng sinh huân tập, dùng pháp này khiến chúng sinh khởi hạnh, dùng pháp này khiến chúng sinh an trụ, tư duy về tự tánh của các pháp, dùng pháp này khiến chúng sinh an trụ tâm Từ, lấy Từ làm chủ, đầy đủ lực Từ. Như vậy, khiến họ an trụ tâm lợi ích, tâm an lạc, tâm thương yêu, tâm thấu nhận, tâm bảo vệ chúng sinh không rời bỏ, tâm cứu khổ chúng sinh không ngừng nghỉ.

Ta dùng pháp này làm cho chúng sinh luôn được an lạc rốt ráo, hằng tự vui thích, thân không khổ, tâm mát mẻ, dứt ái nhiễm sinh tử, ưa vui chánh pháp, rửa sạch phiền não, phá chướng nghiệp ác, tuyệt dòng sinh tử, vào biển chân pháp, dứt các cõi hữu, cầu trí Nhất thiết, làm tịnh những biển tâm, phát sinh đức tin bất hoại.

Này thiện nam! Ta đã an trụ nơi hạnh đại Từ trang này, có thể dùng chánh pháp giáo hóa thế gian.

Này thiện nam! Trong cõi nước của ta, tất cả chúng sinh, đối với ta, không có sự sợ hãi.

Này thiện nam! Nếu có chúng sinh nghèo cùng khổ đến ta để xin, ta mở cửa kho, cho họ tha hồ mà lấy. Ta bảo họ:

–Chớ làm điều ác, chớ hại chúng sinh, chớ sinh tà kiến, chớ có chấp trước. Các người nghèo thiếu, nếu cần thứ gì, cứ đến ta hoặc nơi các ngã tư đường, sẽ có đủ tất cả vật dụng, tùy ý mà lấy, khỏi phải ngại.

Này thiện nam! Thành Diệu quang này, tất cả chúng sinh ở đây đều là Bồ-tát phát tâm Đại thừa, tùy ý muốn nên chỗ thấy chẳng đồng. Hoặc có kẻ thấy thành này nhỏ hẹp. Có kẻ thấy thành này rộng lớn. Có kẻ thấy là đất cát. Có kẻ thấy là các báu trang nghiêm. Có kẻ thấy đắp đất làm tường rào. Có kẻ thấy tường báu bao quanh, hoặc có kẻ thấy mặt đất đầy những ngói đá cao thấp. Có kẻ thấy vô lượng báu đại ma-ni xen lẫn

trang nghiêm bằng phẳng như bàn tay. Có kẻ thấy nhà cửa bằng gỗ đất. Có kẻ thấy là điện đường lầu gác thêm bậc cửa nẻo đều bằng các loại châu báu quý giá.

Này thiện nam! Nếu có chúng sinh, tâm thanh tịnh từng gieo trồng căn lành, cúng dường chư Phật, phát tâm hướng đến đạo trí Nhất thiết, lấy trí Nhất thiết làm chỗ cứu cánh và ta thuở xưa, lúc tu hạnh Bồ-tát từng thâm nhận họ, thì những chúng sinh ấy thấy thành này bằng các báu trang nghiêm thanh tịnh. Ngoài ra, những kẻ khác lại thấy là cấu uế.

Này thiện nam! Trong cõi nước này lúc đời năm trước, tất cả chúng sinh phần nhiều thích làm ác. Ta vì thương họ, muốn cứu độ họ mà nhập môn Tam-muội lấy đại Từ làm đầu, tùy thuận thế gian của Bồ-tát.

Lúc ta nhập Tam-muội này, những chúng sinh làm ác kia, có những tâm bố úy, tâm làm hại, tâm oán thù, tâm tranh luận, đều tiêu diệt tất cả. Vì sao? Vì khi nhập Tam-muội lấy đại Từ làm đầu tùy thuận thế gian của Bồ-tát thì tất nhiên là như vậy.

Này thiện nam! Chờ giây lát ông sẽ tự thấy.

Bấy giờ, vua Đại Quang liền nhập Tam-muội này. Cả thành Diệu quang, trong ngoài đều chấn động đủ sáu cách. Những đất báu, tường báu, nhà báu, điện báu, đài quán báu, lầu gác báu, thêm bậc báu, cửa nẻo báu, tất cả đều phát ra tiếng âm thanh vi diệu, đều hướng về phía vua Đại Quang.

Trong thành Diệu quang, tất cả cư dân đồng thời vui mừng hết mực, đều hướng về phía nhà vua, gieo mình đánh lễ.

Tất cả chúng dân trong thôn dinh thành ấp đều đến ra mắt vua, đều hoan hỷ kính lễ.

Gần chỗ vua ở, những loài chim thú đều săn sóc nhau, khởi tâm từ bi, đều hướng đến trước nhà vua, cung kính làm lễ.

Tất cả núi đồi và cây cỏ đều xoay về phía nhà vua kính lễ.

Tất cả ao, suối, giếng, sông, biển thủy đều tràn nước chảy đến phía trước chỗ vua ngự.

Có mười ngàn Long vương nổi mây lớn thơm, ánh chớp sấm rền, rồi mưa nhè nhẹ rơi.

Có mười ngàn Thiên vương, trong đó Thiên vương Đao-lợi, Thiên vương Dạ-ma, Thiên vương Đâu-suất, Thiên vương Thiện biến hóa, Thiên vương Tha hóa tự tại là thượng thủ, ở trên hư không tấu nhạc. Vô số Thiên nữ ca ngâm khen ngợi, rải vô số mây hương, vô số mây hoa, vô số mây tràng hoa báu, vô số mây y báu, vô số mây lọng báu, vô số mây cờ báu, vô số mây phướn báu, để trang nghiêm ở trên không cúng dường nhà vua.

Đại Tượng vương Y-la-bà-noa dùng sức tự tại ở trên hư không rải vô số hoa sen báu lớn, bông rữ vô số chuỗi báu, vô số dải lụa báu, vô số tràng hoa hoa báu, vô số thứ trang nghiêm báu, vô số hoa báu, vô số hương báu, các thứ kỳ diệu để trang hoàng, vô số thể nữ ca ngâm khen ngợi

Trong châu Diêm-phù-đề lại có vô lượng trăm ngàn vạn ức vua La-sát, vua Dạ-xoa, vua Cừu-bàn-trà, vua Tỳ-xá-xà, hoặc ở biển lớn, hoặc ở lục địa, uống huyết ăn thịt tàn hại chúng sinh, tất cả đều sinh tâm từ, nguyện làm lợi ích, biết rõ đời sau nên chẳng tạo điều ác, cung kính chấp tay đánh lễ vua Đại Quang.

Như châu Diêm-phù-đề, trong ba châu thiên hạ khác, cho đến đại thiên thế giới trong mười phương trăm ngàn vạn ức triệu thế giới có bao nhiêu chúng sinh độc ác đều

cũng phát tâm từ như vậy.

Bấy giờ, vua Đại Quang xuất định bảo Đồng tử Thiện Tài:

–Này thiện nam! Ta chỉ biết mỗi môn Tam-muội tùy thuận thế gian, dùng đại Từ làm đầu của Bồ-tát. Còn như chư Đại Bồ-tát làm lọng cao, vì tâm từ che khắp các chúng sinh; làm việc tu hành, vì những hạnh hạ trung thượng đều bình đẳng thực hành; làm đại địa, vì có thể dùng tâm Từ gánh vác tất cả những chúng sinh; làm mặt trăng tròn, vì phước đức ánh sáng ở trong thế gian bình đẳng hiển hiện; làm mặt trời sáng, vì dùng ánh sáng trí tuệ chiếu sáng tất cả cảnh được nhận biết; làm đèn sáng, vì có thể phá trừ những hắc ám trong tâm của tất cả chúng sinh; làm ngọc thủy thanh, vì có thể lóng trong những chất đục nhội đối trong tâm của tất cả chúng sinh; làm ngọc báu như ý, vì có thể thỏa mãn sở nguyện của tâm tất cả chúng sinh; làm gió lớn, vì mau làm cho chúng sinh tu tập Tam-muội nhập đại thành trí Nhất thiết, thì ta làm sao biết hết được hạnh đó, nói hết được đức đó, cân lường được núi lớn phước đức đó, chiêm ngưỡng được các ngôi sao công đức đó, quán sát được gió lớn đại nguyện đó, hưởng nhập được pháp môn sâu xa đó, hiển thị được biển lớn trang nghiêm đó, xiển minh được hạnh môn Phổ Hiền đó, khai thị được hang sâu Tam-muội đó, tán thán được mây đại từ bi đó.

Này thiện nam! Phương Nam của xứ này có một vương đô tên là An trụ, nơi có Ưu-bà-di tên là Bất Động. Ông đến đó hỏi Bồ-tát làm thế nào học hạnh Bồ-tát, làm thế nào tu đạo Bồ-tát?

Đồng tử Thiện Tài đành lễ nơi chân vua Đại Quang, đi quanh theo phía bên phải vô lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng, rồi rời từ tạ ra đi.

Lúc đó, Đồng tử Thiện Tài ra khỏi thành Diệu quang, trên đường đi, chánh niệm tư duy về lời dạy của vua Đại Quang, nhớ môn hạnh đại từ của Bồ-tát, tư duy về môn Tam-muội quang minh tùy thuận thế gian của Bồ-tát, tăng trưởng sức nguyện phước đức tự tại chẳng thể nghĩ bàn đó, làm vững chắc trí thành tựu chúng sinh chẳng thể nghĩ bàn đó, quán sát đại oai đức bất cộng thọ dụng chẳng thể nghĩ bàn đó, ghi nhớ tướng sai biệt chẳng thể nghĩ bàn đó, suy gẫm quyền thuộc thanh tịnh chẳng thể nghĩ bàn đó, suy xét công hạnh chẳng thể nghĩ bàn đó, sinh tâm hoan hỷ, tâm tin tịnh, tâm mạnh mẽ lạnh lợi, tâm hân hoan, tâm phấn khởi, tâm mừng vui, tâm không ước trước, tâm thanh tịnh, tâm kiên cố, tâm rộng lớn, tâm vô tận.

Thiện Tài tư duy như vậy buồn bã rơi lệ, nghĩ về Thiện tri thức thật là hy hữu, là chỗ xuất sinh tất cả công đức, xuất sinh tất cả hạnh Bồ-tát, xuất sinh tất cả niệm tịnh của Bồ-tát, xuất sinh tất cả Đà-la-ni luân, xuất sinh tất cả Tam-muội quang minh, xuất sinh tất cả tri kiến của chư Phật, mưa khắp tất cả mưa Phật pháp, hiển thị tất cả môn nguyện của Bồ-tát, xuất sinh ánh sáng trí tuệ khó nghĩ bàn, tăng trưởng tất cả gốc mầm Bồ-tát.

Thiện Tài lại nghĩ, thiện tri thức có thể cứu giúp khắp tất cả đường ác, có thể diễn thuyết khắp các pháp bình đẳng, có thể hiển thị khắp những đường bằng đường hiểm, có thể mở rộng khắp nghĩa sâu diệu của Đại thừa, có thể khuyến phát khắp những hạnh Phổ Hiền, có thể dẫn đến thành trí Nhất thiết, có thể làm cho vào khắp biển lớn pháp giới, có thể làm cho thấy khắp biển pháp ba đời, có thể trao khắp đạo tràng cho chúng Thánh, có thể tăng trưởng khắp tất cả bạch pháp.

Thiện Tài khi thương cảm tư niệm như vậy, thường tùy theo Bồ-tát để giác ngộ, Đức Như Lai khiến Thiên vương hiện trên hư không bảo:

–Này thiện nam! Có ai tu hành đúng lời dạy của Thiện tri thức, chư Phật Thế Tôn

thấy đều hoan hỷ. Có ai tùy thuận theo lời của Thiện tri thức thì được gần gũi bậc Nhất thiết trí. Có ai đối với lời của Thiện tri thức không nghi hoặc thì thường gặp gỡ tất cả thiện hữu. Có ai phát tâm nguyện thường chẳng rời Thiện tri thức, thì được đầy đủ tất cả lợi ích.

Này thiện nam! Ông nên đến vương đô An trụ sẽ được gặp Ưu-bà-di Bất Động là bậc đại Thiện tri thức.

Thiện Tài từ ánh sáng trí của Tam-muội ấy khởi, đi lần đến thành An trụ tìm Ưu-bà-di Bất Động khắp nơi, chẳng biết ở đâu. Vô lượng dân chúng đều bảo là Ưu-bà-di Bất Động là đồng nữ ở nhà với cha mẹ, cùng với quyến thuộc vô lượng chúng nhân diễn nói pháp diệu.

Thiện Tài nghe nói tâm rất hoan hỷ như được gặp cha mẹ, liền đến nhà Ưu-bà-di Bất Động.

Vào trong nhà, thấy ánh sáng màu chân kim chiếu khắp chốn, người gặp ánh sáng thì thân tâm mát mẻ.

Ánh sáng chiếu đến thân, Thiện Tài liền chứng được năm trăm môn Tam-muội. Như là môn Tam-muội rõ tất cả tướng hy hữu, môn Tam-muội nhập tịch tĩnh, môn Tam-muội xa lìa tất cả thế gian, môn Tam-muội phổ nhãn, được môn Tam-muội Như Lai tạng.

Do được năm trăm môn Tam-muội nên thân tâm dịu dàng như thai bảy ngày.

Lại nghe mùi hương nơi các cõi Trời, Rồng, Càn-thát-bà, người và phi nhân đều chẳng thể có được.

Thiện Tài đến chỗ Ưu-bà-di cung kính chấp tay, nhất tâm quán sát, thấy hình sắc của Ưu-bà-di đoan trang xinh đẹp, tất cả nữ nhân trong mười phương thế giới không ai sánh kịp huống là có người hơn, chỉ trừ Đức Như Lai và tất cả Bồ-tát quán đỉnh. Miệng Ưu-bà-di phát ra hương diệu.

Cung điện rất trang nghiêm và quyến thuộc của Ưu-bà-di này không đâu sánh bằng.

Tất cả chúng sinh không ai sinh tâm ái nhiễm đối với Ưu-bà-di này.

Nếu ai mới được thấy Ưu-bà-di thì tất cả phiền não thấy đều tự tiêu diệt, ví như trăm ngàn Đại phạm Thiên vương, quyết định chẳng sinh phiền não nơi cõi Dục.

Chúng sinh nơi mười phương nhìn xem Ưu-bà-di này đều không nhàm chán, chỉ trừ bậc đầy đủ đại trí tuệ.

Lúc đó, Đồng tử Thiện Tài cung kính chấp tay chánh niệm quán sát, thấy thân hình Ưu-bà-di Bất Động tự tại chẳng thể nghĩ bàn, sắc tướng dung nhan thế gian không ai sánh kịp, ánh sáng chiếu suốt không vật gì ngăn được, vì khắp chúng sinh mà làm lợi ích, lỗ chân lông nơi thân Ưu-bà-di thường phát ra hương diệu. Quyến thuộc vô biên, cung điện bậc nhất, công đức vô lượng không giới hạn.

Thiện Tài vô cùng vui mừng nói kệ tán thán:

*Giữ gìn giới thanh tịnh
Tu hành nhẫn rộng lớn
Tinh tấn chẳng thoái chuyển
Ánh sáng chiếu thế gian.*

Nói kệ xong, Thiện Tài thưa:

–Bạch Thánh giả! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà chưa biết Bồ-tát làm thế nào học hạnh Bồ-tát, làm thế nào tu đạo Bồ-tát?

Tôi nghe Thánh giả khéo chỉ bảo, xin dạy cho!

Khi ấy, Ưu-bà-di Bất Động dùng lời dịu dàng, lời vừa ý của Bồ-tát an ủi Thiện Tài:

–Lành thay! Lành thay! Thiện nam đã phát tâm Vô thượng Bồ-đề.

Này thiện nam! Ta được môn giải thoát tạng trí tuệ khó trừ dẹp của Bồ-tát. Ta được môn hạnh kiên cố thọ trì của Bồ-tát. Ta được môn Tổng trì hết thấy pháp nơi địa bình đẳng của Bồ-tát. Ta được môn biện tài chiếu sáng tất cả pháp của Bồ-tát. Ta được môn Tam-muội cầu nhất thiết pháp không mệt mỏi của Bồ-tát.

Thiện Tài thưa:

–Bạch Thánh giả! Môn giải thoát tạng trí tuệ khó trừ dẹp của Bồ-tát, cho đến môn Tam-muội cầu tất cả pháp không mệt mỏi, cảnh giới như thế nào?

Động nữ Bất Động nói:

–Này thiện nam! chỗ này khó biết.

Thiện Tài thưa:

–Mong Thánh giả nương theo thần lực Phật giảng giải cho. Tôi sẽ nhờ Thiện tri thức mà tin được, thọ được, biết được, rõ được, có thể hưởng vào, quán sát, tu tập, tùy thuận, lìa các phân biệt rối ráo bình đẳng.

Bất Động nói:

–Này thiện nam! Quá khứ có một kiếp tên là Ly cấu, Phật hiệu là Tu Tỷ.

Thuở đó có Quốc vương tên là Điện Thọ chỉ sinh một gái, chính là tiền thân của ta.

Một đêm khuya kia, lúc đẹp âm nhạc, vương phụ, vương mẫu, vương huynh, vương đệ và năm trăm đồng nữ đã ngủ. Ta ở trên lầu ngược xem tinh tú, ở trong hư không, thấy Đức Như Lai Tu Tỷ như ngọn núi báu, hai bên có vô lượng, vô biên tám bộ Thiên, Long và chúng Bồ-tát hầu hạ.

Thân Phật phóng lưới ánh sáng lớn chiếu khắp mười phương không chướng ngại. Toàn thân Phật nơi các lỗ chân lông đều phát ra diệu hương.

Ta nghe mùi hương ấy nên thân thể hòa dịu, tâm hoan hỷ, bèn xuống lầu đứng trên đất, chắp tay đánh lễ Đức Phật.

Ta lại quán sát tướng vô kiến đỉnh của Đức Phật, quán hai bên thân Phật, không biết được giới hạn, tư duy về các tướng tốt và vẻ đẹp của Phật không nhằm chán. Ta thầm nghĩ: “Đức Phật Thế Tôn này thật hành công hạnh gì mà được thân tốt đẹp, tướng tốt viên mãn, ánh sáng đầy đủ, quyến thuộc thành tựu, cung điện trang nghiêm tốt đẹp, phước đức trí tuệ thấy đều thanh tịnh, Tam-muội Tổng trì chẳng thể nghĩ bàn, thần thông tự tại, biện tài vô ngại”.

Bấy giờ, Đức Phật biết tâm niệm của ta nên bảo:

–Người nên phát tâm không thể hủy hoại, diệt các phiền não; nên phát tâm không gì hơn, phá các chấp trước; nên phát tâm không thoái khiếp, nhập các pháp môn sâu xa; nên phát tâm nhẫn nại, cứu độ chúng sinh ác; nên phát tâm không mê lầm, thọ sinh khắp các loài; nên phát tâm không nhằm chán, cầu thấy chư Phật không ngừng nghỉ; nên phát tâm không biết đủ, lãnh thọ tất cả mưa pháp của Như Lai; nên phát tâm chánh tư duy, sinh khắp tất cả ánh sáng nơi Phật pháp; nên phát tâm đại trụ trì, chuyển khắp tất cả pháp luân của chư Phật; nên phát tâm lưu thông rộng lớn, tùy sở thích của chúng sinh mà ban cho pháp báu.

Ta nghe Phật dạy những pháp như vậy, liền phát tâm cầu trí Nhất thiết, cầu mười Lực của Phật, cầu biện tài của Phật, cầu ánh sáng của Phật, cầu sắc thân Phật, cầu

tướng tốt Phật, cầu chúng hội của Phật, cầu cõi nước của Phật, cầu oai nghi của Phật, cầu thọ mạng của Phật.

Phát tâm như vậy rồi, tâm ta kiên cố như kim cang, tất cả phiền não và hàng Nhị thừa đều không hủy hoại được.

Này thiện nam! Từ khi ta phát tâm như vậy đến nay, trải qua số kiếp nhiều như số vi trần của cõi Diêm-phù-đề, ta còn chẳng khởi một tâm niệm về ái dục, hướng là làm sự ấy. Trong những kiếp đó, đối với quyền thuộc chẳng khởi một niệm sân hận, hướng là với chúng sinh khác. Trong những kiếp ấy, đối với tự thân không có một niệm về ngã kiến, hướng là có niệm ngã sở đối với đồ vật. Từ những kiếp ấy, lúc chết lúc sinh và lúc ở trong bào thai chưa từng mê muội, sinh tưởng về chúng sinh và tâm vô ký, hướng là những lúc khác. Trong những kiếp đó, cho đến trong mộng tùy chỗ thấy một Đức Phật nào, chưa từng quên mất, hướng là chỗ thấy của Bồ-tát thập nhân. Trong những kiếp ấy, thọ trì tất cả chánh pháp Như Lai, chưa từng quên mất một chữ một câu, cho đến tất cả ngôn từ của thế tục còn chẳng quên mất, hướng là lời từ kim khẩu của Đức Như Lai. Trong những kiếp ấy, thọ trì biến pháp của tất cả Như Lai, không một câu một chữ nào mà chẳng tư duy, quán sát, cho đến tất cả pháp thế tục cũng như vậy. Trong những kiếp ấy, thọ trì tất cả biến pháp như thế, chưa từng ở trong một pháp mà chẳng được Tam-muội, cho đến những phương pháp kỹ thuật nơi thế gian, đối với mỗi mỗi pháp cũng đều như vậy. Trong những kiếp ấy, trụ trì pháp luân của tất cả Như Lai, tùy pháp đã trụ trì chưa từng bỏ một chữ một câu, cho đến chưa từng sinh thế trí, chỉ trừ khi vì muốn điều phục chúng sinh. Trong những kiếp ấy, thấy biến chư Phật chưa từng ở chỗ một Đức Phật nào mà chẳng thành tựu đại nguyện thanh tịnh, cho đến ở chỗ các Hóa Phật cũng như vậy. Trong những kiếp ấy, thấy chư Bồ-tát tu hành hạnh diệu không có một hạnh nào mà chẳng thành tựu. Trong những kiếp ấy, có bao nhiêu chúng sinh, không một chúng sinh nào mà ta chẳng khuyên phát tâm Vô thượng Bồ-đề, chưa từng khuyên ai phát tâm Thanh văn, Bích-chi-phật. Trong những kiếp ấy, đối với tất cả Phật pháp, cho đến chẳng nghi hoặc có một câu một chữ, cũng chẳng có tướng sai khác, chẳng có tướng phân biệt, chẳng có các thứ tướng, chẳng có tướng chấp trước, chẳng có tướng hơn kém, chẳng có tướng yêu ghét.

Này thiện nam! Từ ấy đến nay, ta thường thấy chư Phật, thường thấy Bồ-tát, thường thấy chân Thiện tri thức, thường nghe nguyện của chư Phật, thường nghe hạnh Bồ-tát, thường nghe môn Ba-la-mật của Bồ-tát, thường nghe môn ánh sáng trí tuệ của địa Bồ-tát, thường nghe môn tạng vô tận của Bồ-tát, thường nghe môn nhập lưới vô biên thế giới, thường nghe môn xuất sinh nhân vô biên nơi cõi chúng sinh. Thường dùng ánh sáng trí tuệ thanh tịnh diệt trừ phiền não của tất cả chúng sinh, thường dùng trí tuệ sinh trưởng thiện căn tất cả chúng sinh, thường tùy sở thích của chúng sinh mà hiện thân, thường dùng âm thanh thượng diệu thanh tịnh khai ngộ tất cả chúng sinh trong pháp giới.

Này thiện nam! Ta được môn trang nghiêm tất cả pháp không nhằm chán. Ta được môn Tổng trì của tất cả pháp địa bình đẳng hiện thân biến tự tại chẳng thể nghĩ bàn. Ông muốn thấy chăng?

Thiện Tài thưa:

–Vâng! Bạch Thánh giả! Tôi muốn được thấy.

Lúc đó, Ưu-bà-di Bất Động ngồi nơi tòa Long tàng sư tử lộng tạng nhập môn Tam-muội Trang nghiêm cầu nhất thiết pháp không nhằm chán, môn Tam-muội trang nghiêm bất không luân, môn Tam-muội hiện tiền mười Lực trí luân, môn Tam-muội Phật chủng

vô tận tạng nhập một vạn môn Tam-muội như vậy.

Lúc Ưu-bà-di nhập Tam-muội này, thì khắp mười phương, mỗi phương đều có số thế giới nhiều như số vi trần của vô số cõi Phật chấn động đủ sáu cách, các thế giới đó đều bằng lưu ly trong suốt tạo thành. Trong mỗi mỗi thế giới có trăm ức bốn châu thiên hạ, trăm ức Như Lai, hoặc trụ nơi cõi trời Đâu-suất, cho đến nhập Niết-bàn, mỗi mỗi Như Lai phóng ra lưới ánh sáng chiếu khắp pháp giới, đạo tràng chúng hội thanh tịnh vây quanh, chuyển diệu pháp luân khai ngộ chúng sinh.

Ưu-bà-di Bất Động ra khỏi Tam-muội, hỏi Đồng tử Thiện Tài:

–Ông có thấy chăng?

Thiện Tài thưa:

–Vâng! Tôi đã thấy.

Ưu-bà-di Bất Động nói:

–Ta chỉ được mỗi môn Tam-muội quang minh cầu nhất thiết pháp vô yếm tức này, vì tất cả chúng sinh mà giảng nói pháp vi diệu đều làm cho họ hoan hỷ. Còn như chư Đại Bồ-tát du hành nơi hư không vô ngại như Kim sí điểu, có thể vào biển lớn của tất cả chúng sinh, thấy ai có thiện căn đã thành thực, liền bắt lấy để trên bờ Bồ-đề; lại như thương chủ vào đảo báu lớn nhặt lấy châu báu mười trí lực của Như Lai; lại như nhà chài lưới cầm lưới chánh pháp vào biển sinh tử ở trong nước ái dục gạn lọc chúng sinh; như vua A-tu-la có thể khuấy động khắp thành lớn nơi ba cõi những biển phiền não; lại như mặt trời xuất hiện trên không chiếu nước ái dục như bản làm cho khô cạn; lại như mặt trăng tròn xuất hiện nơi hư không làm cho người hóa độ, tâm hoa được khai nở; lại như đại địa đều bình đẳng, vô lượng chúng sinh nương ở trên đó, được tăng trưởng gốc mầm tất cả pháp lành; lại như gió lớn thổi đi vô ngại, có thể nhổ gốc tất cả cây lớn kiến chấp; như Chuyển luân vương du hành thế gian, dùng bốn Nhiếp pháp thu phục các chúng sinh, thì làm sao biết được, nói được công đức nơi các hạnh ấy.

Này thiện nam! Phương Nam của xứ này có một đại thành tên là Vô lượng Đô-tát-la, trong thành đó có một người xuất gia ngoại đạo tên là Biến Hành. Ông đến đó hỏi Bồ-tát làm thế nào học hạnh Bồ-tát, làm thế nào tu đạo Bồ-tát?

Đồng tử Thiện Tài đánh lễ nơi chân Ưu-bà-di Bất Động, đi quanh theo phía bên phải vô lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng, rồi rời từ tạ ra đi.

